

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32 /2021/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 28 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phong trào thi đua
“Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số”
trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 – 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 332/TTr-SNV ngày 17/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2021 và thay thế Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020 và Điều 1 Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về một số phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh; cơ quan, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thực hiện. / *th*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Ban Thi đua khen thưởng tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lào Cai;
- Công báo Lào Cai;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGXV, NC2.

th

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Xuân Trường



QUY ĐỊNH

Phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 32/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Đối tượng thi đua

1. Các cơ quan, đơn vị y tế (bao gồm cả y tế tư nhân) trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế; các Khoa, phòng, trung tâm thuộc Bệnh viện tuyến tỉnh; các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.
3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên tại các cơ quan quản lý, đơn vị sự nghiệp y tế địa bàn tỉnh Lào Cai.
4. Cá nhân hành nghề y dược tư nhân; nhân viên Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số; các tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh có nhiều đóng góp cho sự nghiệp y tế và dân số tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Mục tiêu thi đua

1. Mục tiêu chung
 - a) Huy động nguồn lực tổng hợp, sự tham gia của toàn xã hội để phát triển sự nghiệp Y tế;
 - b) Tạo động lực, phát huy trí tuệ, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm, sự sáng tạo, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan quản lý, các đơn vị sự nghiệp y tế, các tổ chức và cá nhân. Trọng tâm là nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và tử vong;
 - c) Nâng cao chất lượng dân số và tăng tuổi thọ cho nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Đề án số 07-ĐA/TU ngày 11/02/2021 của Tỉnh ủy Lào Cai Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác Dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới, giai đoạn 2021-2025;

d) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho nhân dân trên địa bàn tỉnh về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, đời sống cho gia đình, bản thân và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển hệ thống y tế dự phòng, giảm mắc các bệnh: Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi hàng năm đạt >95%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn từ 1-1,2%; Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi (thể cân nặng/ tuổi) < 13%, thể chiều cao/tuổi đạt 26,7%; quản lý 95% bệnh không lây và quản lý trên 90% sức khỏe điện tử người dân vào năm 2025.

b) Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, bình quân lượt khám chữa bệnh, Chú ý phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, trẻ em và người cao tuổi cho dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách. Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ giường bệnh đạt trên 45/10.000 dân, 15 bác sỹ và 3,5 dược sỹ đại học/10.000 dân.

c) Tiếp tục phát triển y tế cơ sở, đặc biệt chú trọng tuyến xã, thôn, đến năm 2025 100% số xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế;

d) Thực hiện có hiệu quả phong trào “vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân”, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, chú ý dịch bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh lạ mới xuất hiện. Nâng cao hiệu quả, chất lượng về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh;

đ) Nâng cao chất lượng dân số, đến năm 2025, số trẻ sơ sinh được sàng lọc phần đầu đạt 60%, số phụ nữ mang thai sàng lọc trước sinh đạt 40%; tỷ lệ người cao tuổi được quản lý và khám sức khỏe đạt 65%.

Điều 4. Nội dung thi đua

1. Thi đua học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh, thực hiện đổi mới mạnh mẽ toàn diện các hoạt động của ngành y tế để phục vụ nhân dân được tốt hơn.

2. Nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế.

3. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu và áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật mới tiên tiến và hiện đại vào công tác phòng bệnh, khám, chữa bệnh cho nhân dân và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

4. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa; toàn xã hội quan tâm, tham gia phát triển sự nghiệp y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Điều 5. Nguyên tắc khen thưởng

1. Các cơ quan, đơn vị, các cơ sở y tế thực hiện việc đánh giá phân xếp loại tập thể, cá nhân trước khi xét khen thưởng.

2. Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước phải là những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những tập thể, cá nhân đủ điều kiện khen thưởng. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và người không giữ chức vụ.

3. Thực hiện bình đẳng giới trong xét, đề nghị khen thưởng. Cùng một thành tích ưu tiên xét khen thưởng cho cá nhân là nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Khen thưởng cấp Nhà nước

1. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị trực thuộc ngành y tế tiêu biểu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Cờ thi đua của Chính phủ theo quy định hiện hành.

Điều 7. Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo điều 26 Luật Thi đua Khen thưởng, quy định về công tác thi đua khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao và nội dung thi đua trong năm.

2. Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong tỉnh hoặc ngành, địa phương học tập.

3. Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức Đảng xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

4. Là tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất dẫn đầu các khối thi đua quy định khoản 5 Điều này.

5. Quy định về các khối thi đua:

- a) Khối các bệnh viện tuyến tỉnh và Bệnh viện tư nhân;
- b) Khối các chi cục và trung tâm tuyến tỉnh thuộc Sở Y tế;
- c) Khối các bệnh viện đa khoa tuyến huyện, thị xã, thành phố;
- d) Khối các trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố.

Điều 8. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

Xét tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng và quy định về công tác thi đua khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả;
3. 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
4. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức Đảng xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Điều 9. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được xét tặng hàng năm cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
2. Có sáng kiến được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận là sáng kiến cấp tỉnh.

Điều 10. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hàng năm cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với công chức, viên chức, người lao động trong ngành y tế: Có 02 (hai) năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 (hai) sáng kiến có hiệu quả được Giám đốc Sở Y tế hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố công nhận.

b) Đối với nhân viên y tế thôn, bản; cộng tác viên dân số: Có 02 (hai) năm liên tục được Giám đốc Sở Y tế hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tặng Giấy khen trong phong trào thi đua này và trong 02 (hai) năm đó

trên địa bàn thôn, bản do nhân viên y tế hoặc cộng tác viên dân số phụ trách triển khai có hiệu quả các nội dung chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản hoặc cộng tác viên dân số.

c) Viên chức ngành y tế hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố hoặc Giám đốc Sở Y tế tặng 02 (hai) Giấy khen trở lên khen thưởng về tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ người bệnh.

d) Tặng cho cá nhân hành nghề y, được tư nhân chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có uy tín với nhân dân trên địa bàn tỉnh và đã được Giám đốc Sở Y tế hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tặng 02 (hai) Giấy khen trở lên.

đ) Cá nhân có kinh nghiệm, sáng kiến, chuyển giao kỹ thuật công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại cho sự nghiệp y tế, công tác dân số trên địa bàn tỉnh, hoặc có đóng góp ủng hộ vào sự nghiệp y tế, dân số của tỉnh trị giá từ 50 (năm mươi) triệu đồng trở lên.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hàng năm cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Các đơn vị thuộc ngành y tế lựa chọn đơn vị tiêu biểu xuất sắc có 02 (hai) năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Tặng cho xã tiêu biểu xuất sắc của mỗi huyện, thị xã, thành phố có 05 (năm) năm liên tục trở lên hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch công tác dân số và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hoặc Giám đốc Sở Y tế tặng Giấy khen trong phong trào thi đua.

c) Các đơn vị, tổ chức có đóng góp ủng hộ trị giá từ 150 (một trăm năm mươi) triệu đồng trở lên hoặc có kinh nghiệm, sáng kiến, chuyển giao kỹ thuật công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại cho sự nghiệp y tế và công tác dân số trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 11. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố được thực hiện theo Luật Thi đua Khen thưởng và các văn bản hiện hành.

2. Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào thành tích của các tập thể cá nhân, nguồn kinh phí thi đua khen thưởng của đơn vị, địa phương để quyết định khen thưởng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, trình cấp trên khen thưởng cho

các tập thể và cá nhân thuộc các cơ sở y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố, cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn và tuyến xã có đủ tiêu chuẩn theo quy định.

4. Giám đốc Sở Y tế quyết định công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, trình cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Sở, trực thuộc các đơn vị y tế tuyến tỉnh và bệnh viện tư nhân.

Điều 12. Nguồn kinh phí khen thưởng, mức tiền thưởng

1. Nguồn kinh phí khen thưởng

a) Tiền thưởng kèm theo cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước được trích từ Quỹ Thi đua, Khen thưởng tỉnh.

b) Tiền thưởng kèm theo cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng của Giám đốc Sở Y tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được trích từ Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Sở Y tế và của các địa phương.

2. Mức tiền thưởng:

Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự nhà nước và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước, của tỉnh, cấp sở, địa phương, đơn vị thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Điều 13. Đăng ký thi đua

1. Đăng ký thi đua trong phong trào “Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân” thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 3 Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 1 Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

2. Thời gian đăng ký thi đua:

a) Các đơn vị, cơ sở y tế tuyến huyện, y tế tư nhân và các cá nhân thuộc đơn vị, cơ sở y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố và cơ sở y tế tư nhân đăng ký thi đua gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (qua phòng Nội vụ). Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổng hợp và đăng ký với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) trước ngày 30/01 hàng năm.

b) Các đơn vị, cơ sở y tế tuyến tỉnh thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân đăng ký thi đua về Sở Y tế trước ngày 30/01 hàng năm.

c) Sở Y tế tổng hợp danh sách đăng ký với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) trước ngày 10/02 hàng năm.

Điều 14. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, xét tặng các hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng, hoặc trình cấp trên khen thưởng thực hiện theo quy định về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh Lào Cai.

2. Các đơn vị, cơ sở y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố trình đề nghị khen thưởng đến Phòng Nội vụ để trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xét hoặc trình cơ quan cấp trên khen thưởng theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị y tế tuyến tỉnh trực thuộc Sở Y tế đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, hoặc cấp trên khen thưởng gửi về Sở Y tế trước ngày 10/01 hàng năm. Sở Y tế tổng hợp, thẩm định thành tích, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20/01 hàng năm (qua Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm, quyền hạn tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Giao Sở Y tế là cơ quan Thường trực phong trào thi đua phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố các thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện và báo cáo kết quả phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số” trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh) phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn thực hiện Quyết định này; phối hợp với cơ quan thường trực kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai phong trào thi đua. Thẩm định và trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Y tế quyết định thành lập các khối thi đua trực thuộc; xây dựng, ban hành quy chế hoạt động của các khối thi đua; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động của khối thi đua và nhân điển hình tiên tiến theo quy định.

Điều 16. Tổng kết và trao thưởng

1. Hàng năm, các đơn vị y tế tuyến tỉnh trực thuộc Sở Y tế tùy điều kiện cụ thể tổ chức tuyên dương, trao thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng trong phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số” nhân dịp gặp mặt ngày truyền thống của ngành hoặc tại hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết hàng năm của cơ quan, đơn vị.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức Lễ tuyên dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và tổng kết phong trào thi đua “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số” trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố vào dịp ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02).

3. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh), chuẩn bị mọi điều kiện cho tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng cấp tỉnh hàng năm.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ quyết định thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Y tế, Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.